

Số: 84/TB-UBND

TP. Tuyên Quang, ngày 19 tháng 5 năm 2023

THÔNG BÁO
Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã năm 2023

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn; Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí dự tuyển, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức; Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; Thông tư số 04/2022/TT-BNV ngày 23/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 Điều 1 của Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Quyết định số 15/2013/QĐ-UBND ngày 20/8/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân cấp quản lý công chức xã, phường, thị trấn; Quyết định số 08/2017/QĐ-UBND ngày 17/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng chức danh công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 25/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Quy chế tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 05/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang quy định số lượng và bố trí cán bộ, công chức cấp xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Văn bản số 1698/UBND-NC ngày 26/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tuyển dụng, tiếp nhận công chức cấp xã;

Căn cứ Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 18/5/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về tuyển dụng công chức cấp xã năm 2023;

Ủy ban nhân dân thành phố thông báo kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã 6 tháng đầu năm 2023, cụ thể như sau:

I. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG

1. **Chỉ tiêu tuyển dụng:** 11 chỉ tiêu

2. **Vị trí, yêu cầu về trình độ chuyên môn, chuyên ngành đào tạo**

- Công chức Tư pháp - Hộ tịch: 02 chỉ tiêu.
- Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường (*phụ trách lĩnh vực đất đai, tài nguyên và môi trường*): 03 chỉ tiêu.
- Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường (*phụ trách lĩnh vực nông nghiệp, xây dựng, giao thông, đô thị*): 01 chỉ tiêu.
- Công chức Văn hóa - Xã hội (*phụ trách lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội*): 02 chỉ tiêu.
- Công chức Văn hóa - Xã hội (*phụ trách lĩnh vực văn hóa, thể dục, thể thao, du lịch, y tế, giáo dục, thông tin và truyền thông*): 02 chỉ tiêu.
- Công chức Chỉ huy trưởng Quân sự: 01 chỉ tiêu.

(*Có biểu chi tiết kèm theo*)

II. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN, PHƯƠNG THỨC ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Điều kiện đăng ký dự tuyển

1.1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển:

- a) Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam.
- b) Đủ 18 tuổi trở lên.
- c) Có đơn dự tuyển, có lý lịch rõ ràng.
- d) Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp.
- đ) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt.
- e) Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.
- g) Các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển.

1.2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển

- a) Không cư trú tại Việt Nam.
- b) Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.
- c) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; ; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc.

2. Tiêu chuẩn dự tuyển

Những người có đủ các điều kiện tại điểm 1.1 mục II nêu trên có đủ các tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 3 Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ và các tiêu chuẩn cụ thể như sau:

- Trình độ giáo dục phổ thông: Tốt nghiệp trung học phổ thông.
- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Tốt nghiệp Đại học trở lên của ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng công chức cấp xã, cụ thể:

+ Công chức Tư pháp - Hộ tịch: Đại học trở lên, ngành Luật và đã được bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch; có chữ viết rõ ràng và trình độ tin học phù hợp theo yêu cầu công việc.

+ Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường (*phụ trách lĩnh vực đất đai, tài nguyên và môi trường*): Đại học trở lên, các ngành: Quản lý đất đai; Trắc địa - Địa hình - Địa chính; Kỹ thuật trắc địa - Bản đồ; Quản lý thông tin tư liệu địa chính; Công nghệ kỹ thuật trắc địa; Quản lý tài nguyên và môi trường; Công nghệ kỹ thuật môi trường; Khoa học môi trường; Kỹ thuật môi trường.

+ Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường (*phụ trách lĩnh vực nông nghiệp, xây dựng, giao thông, đô thị*): Đại học trở lên, các ngành: Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản và thú y; Công nghệ sinh học; Sinh học ứng dụng; Kiến trúc; Kỹ thuật xây dựng; Kỹ thuật xây dựng công trình công giao thông; Công nghệ kỹ thuật xây dựng; Xây dựng cầu đường; Xây dựng công trình; Xây dựng dân dụng và công nghiệp; Kỹ thuật xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng; Công nghệ kỹ thuật công trình giao thông; Công trình thủy lợi; Quy hoạch vùng và đô thị; Quản lý đô thị và công trình; Quản lý công trình đô thị; Quản lý giao thông đô thị.

+ Công chức Văn hóa - Xã hội (*phụ trách lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội*): Đại học trở lên, các ngành: Lao động - Xã hội; Công tác xã hội; Xã hội học; Dịch vụ xã hội; Bảo hiểm; Quản trị nhân lực; Quản lý lao động tiền lương và bảo trợ xã hội.

+ Công chức Văn hóa - Xã hội (*phụ trách lĩnh vực văn hóa, thể dục, thể thao, du lịch, y tế, giáo dục, thông tin và truyền thông*): Đại học trở lên, các ngành: Quản lý văn hóa; Văn hóa học; Văn hóa, văn nghệ quần chúng; Quan hệ công chúng; Biên tập và dàn dựng ca, múa, nhạc; Văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam; Quản lý thể dục, thể thao; Du lịch, thể dục thể thao; Khoa học giáo dục; Đào tạo giáo viên (trừ giáo dục mầm non, công tác đội, giáo dục đặc biệt, tiếng dân tộc thiểu số, tiếng nước ngoài); Quản lý giáo dục; Giáo dục học; Công nghệ truyền thông; Công nghệ phát thanh - Truyền hình; Truyền thông đa phương tiện; Báo chí và thông tin truyền thông; Báo chí học; Y tế công cộng.

+ Đối với Công chức Chỉ huy trưởng Quân sự: Trung cấp trở lên, ngành quân sự cơ sở.

3. Phương thức tuyển dụng

3.1. Xét tuyển

a) Đối tượng: Những người được cử đi học theo chế độ cử tuyển của tỉnh đã tốt nghiệp có trình độ chuyên môn đúng yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

b) Nội dung, hình thức: Thực hiện theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 6 Điều 1 Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ.

3.2. Tiếp nhận không qua thi tuyển (*trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng*)

a) Đối tượng: Người tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên ở trong nước và đạt loại khá trở lên ở nước ngoài có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với chức danh

công chức cần tuyển dụng; người có trình độ đào tạo từ đại học trở lên, có ít nhất 05 năm công tác (*không kể thời gian tập sự, thử việc*) trong ngành, lĩnh vực cần tuyển, đáp ứng được ngay yêu cầu của chức danh công chức cấp xã cần tuyển dụng.

b) Nội dung, hình thức: Thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 21 Nghị định 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 12 Điều 1 Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ.

3.3. Thi tuyển

a) Đối tượng: Thi tuyển đối với các trường hợp đủ điều kiện dự tuyển công chức cấp xã theo quy định, bao gồm cả các trường hợp đã dự xét tuyển nhưng không đạt (*trừ những chức danh đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh xét tuyển đã trúng tuyển*).

b) Hình thức, nội dung, thời gian thi tuyển: Thực hiện theo quy định tại Điều 11, Điều 12 Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ được sửa đổi bổ sung tại Khoản 4 Điều 1 Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ, việc thi tuyển công chức cấp xã được thực hiện theo 02 vòng thi:

* Vòng 1: Thi trắc nghiệm

- Nội dung thi trắc nghiệm gồm 2 phần:

Phần I: Kiến thức chung 60 câu hỏi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thời gian thi 60 phút.

Phần II: Tin học 30 câu hỏi về kiến thức cơ bản, kỹ năng ứng dụng tin học văn phòng vào nhiệm vụ chuyên môn. Thời gian thi 30 phút; miễn phần thi tin học đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin, tin học hoặc toán - tin trở lên.

- Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu hỏi trả lời đúng cho từng phần thi, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

* Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Nội dung thi: Kiến thức, năng lực, kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của chức danh công chức cần tuyển dụng.

- Hình thức thi: Thi viết.

- Thời gian thi: 180 phút.

- Thang điểm: 100 điểm.

4. Ưu tiên trong tuyển dụng

Thực hiện theo Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn.

5. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển, xét tuyển

Thực hiện theo Khoản 5, Khoản 7 Điều 1 Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn.

III. HỒ SƠ DỰ TUYỂN VÀ THỜI GIAN NHẬN HỒ SƠ DỰ TUYỂN

1. Hồ sơ dự tuyển

1.1. Đối với thí sinh xét tuyển hoặc tuyển dụng trong trường hợp đặc biệt

Hồ sơ gồm:

- Phiếu đăng ký dự tuyển.
- Sơ yếu lý lịch theo mẫu có xác nhận của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi công tác hoặc cư trú.
- Bản sao giấy khai sinh.
- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh công chức cấp xã dự tuyển được cơ quan có thẩm quyền chứng thực.
- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế đủ điều kiện cấp và trong thời hạn sử dụng theo quy định.
- Bản nhận xét, đánh giá của người dự xét tuyển về phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, trình độ và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, quá trình công tác và các hình thức khen thưởng đã đạt được, có nhận xét và xác nhận của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi người đó công tác (*đối với trường hợp người có trình độ từ đại học trở lên có chuyên ngành đào tạo phù hợp với chức danh công chức cần tuyển dụng, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc và có ít nhất 05 năm công tác trong lĩnh vực cần tuyển dụng*).
- 05 phong bì dán tem, có ghi địa chỉ, số điện thoại của thí sinh dự thi hoặc người nhận thay.
- Văn bản, giấy tờ chứng nhận thuộc đối tượng xét tuyển, đối tượng ưu tiên (*nếu có*) được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng thực.

1.2. Đối với thí sinh thi tuyển

Mỗi thí sinh dự tuyển chỉ được nộp 01 bộ hồ sơ đăng ký dự tuyển vào 01 vị trí việc làm cần tuyển dụng; hồ sơ dự tuyển gồm có:

- Phiếu đăng ký dự tuyển.
- Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng công chức cấp xã (*nếu có*) được cơ quan có thẩm quyền chứng thực.
- 05 phong bì có dán tem, ghi rõ địa chỉ người nhận, số điện thoại của thí sinh dự thi hoặc người nhận thay.

Lưu ý:

- Hồ sơ dự tuyển phải đủ các thành phần nêu trên. Hồ sơ không đủ thành phần nêu trên hoặc nộp từ 02 hồ sơ dự tuyển vào các vị trí tuyển dụng khác nhau tại một đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng là hồ sơ không hợp lệ và không đủ điều kiện dự tuyển.

- Thí sinh đăng ký dự tuyển liên hệ với Phòng Nội vụ thành phố để được hướng dẫn về hồ sơ dự tuyển.

- Đối với thí sinh đăng ký dự tuyển chức danh công chức Tư pháp - Hộ tịch phải hoàn thành chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nộp Phiếu đăng ký dự tuyển.

2. Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ dự tuyển

2.1. Thời gian nhận hồ sơ: Từ ngày 19/5/2023 đến hết ngày 17/6/2023 (vào giờ hành chính các ngày làm việc).

2.2. Địa điểm nhận hồ sơ: Phòng Nội vụ thành phố Tuyên Quang (địa chỉ: Trụ sở Ủy ban nhân dân thành phố, tổ 9, phường An Tường, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang).

2.3. Người tiếp nhận hồ sơ: Bà Nguyễn Thị Ánh Ngọc, Chuyên viên Phòng Nội vụ thành phố (số điện thoại 0916.166.060).

IV. LỆ PHÍ TUYỂN DỤNG

Thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

V. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM XÉT TUYỂN, THI TUYỂN

Thời gian xét tuyển, thi tuyển và địa điểm: Ủy ban nhân dân thành phố sẽ thông báo bằng văn bản sau.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nội vụ thành phố

Tổ chức tiếp nhận hồ sơ, tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố. Phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu với Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức tuyển dụng công chức cấp xã năm 2023 theo quy định.

2. Văn phòng HĐND và UBND thành phố

Thông báo công khai ít nhất 01 (một) lần trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng thông tin điện tử thành phố và niêm yết công khai Thông báo Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã năm 2023 tại trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Trung tâm Văn hóa, Truyền thông và Thể thao thành phố

Thông báo công khai trên các bản tin của Trung tâm Văn hóa, Truyền thông và Thể thao thành phố của Ủy ban nhân dân thành phố.

4. Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thành phố, UBND các xã, phường

Thông báo, niêm yết công khai kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã năm 2023 tại trụ sở làm việc của cơ quan, đơn vị.

5. Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông

Đăng tải nội dung Thông báo này trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

Trên đây là Thông báo kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã năm 2023, Ủy ban nhân dân thành phố Tuyên Quang trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh
- Sở Nội vụ
- Thường trực Thành ủy
- Thường trực HĐND thành phố
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Sở Thông tin và Truyền thông (Đề nghị);
- Các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường;
- CVP, PCVP HĐND và UBND thành phố;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, NV.

(Báo
cáo);

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Tô Hoàng Linh

BIỂU CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC CẤP XÃ NĂM 2023
(Kèm theo Thông báo số 84/UBND-NV ngày 19/5/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Tuyên Quang)



TT	Tên đơn vị	Chỉ tiêu	Chức danh công chức cấp xã	Yêu cầu về trình độ chuyên môn, ngành đào tạo	Ghi chú
TỔNG CỘNG		11			
1	Phường An Tường	1	Văn hoá - Xã hội (Phụ trách lĩnh vực văn hóa, thể dục, thể thao, du lịch, y tế, giáo dục, thông tin và truyền thông)	Đại học trở lên, các ngành: Quản lý văn hóa; Văn hóa học; Văn hóa, văn nghệ quần chúng; Quan hệ công chúng; Biên tập và dàn dựng ca, múa, nhạc; Văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam; Quản lý thể dục, thể thao; Du lịch, thể dục thể thao; Khoa học giáo dục; Đào tạo giáo viên (trừ giáo dục mầm non, công tác đội, giáo dục đặc biệt, tiếng dân tộc thiểu số, tiếng nước ngoài); Quản lý giáo dục; Giáo dục học; Công nghệ truyền thông; Công nghệ phát thanh - Truyền hình; Truyền thông đa phương tiện; Báo chí và thông tin truyền thông; Báo chí học; Y tế công cộng.	
		1	Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường (Phụ trách lĩnh vực đất đai, tài nguyên và môi trường)	Đại học trở lên, các ngành: Quản lý đất đai; Trắc địa - Địa hình - Địa chính; Kỹ thuật trắc địa - Bản đồ; Quản lý thông tin tư liệu địa chính; Công nghệ kỹ thuật trắc địa; Quản lý tài nguyên và môi trường; Công nghệ kỹ thuật môi trường; Khoa học môi trường; Kỹ thuật môi trường.	
2	Phường Đội Cấn	2	Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường (Phụ trách lĩnh vực đất đai, tài nguyên và môi trường)	Đại học trở lên, các ngành: Quản lý đất đai; Trắc địa - Địa hình - Địa chính; Kỹ thuật trắc địa - Bản đồ; Quản lý thông tin tư liệu địa chính; Công nghệ kỹ thuật trắc địa; Quản lý tài nguyên và môi trường; Công nghệ kỹ thuật môi trường; Khoa học môi trường; Kỹ thuật môi trường.	
3	Phường Phan Thiết	1	Văn hoá - Xã hội (Phụ trách lĩnh vực văn hóa, thể dục, thể thao, du lịch, y tế, giáo dục, thông tin và truyền thông)	Đại học trở lên, các ngành: Quản lý văn hóa; Văn hóa học; Văn hóa, văn nghệ quần chúng; Quan hệ công chúng; Biên tập và dàn dựng ca, múa, nhạc; Văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam; Quản lý thể dục, thể thao; Du lịch, thể dục thể thao; Khoa học giáo dục; Đào tạo giáo viên (trừ giáo dục mầm non, công tác đội, giáo dục đặc biệt, tiếng dân tộc thiểu số, tiếng nước ngoài); Quản lý giáo dục; Giáo dục học; Công nghệ truyền thông; Công nghệ phát thanh - Truyền hình; Truyền thông đa phương tiện; Báo chí và thông tin truyền thông; Báo chí học; Y tế công cộng.	
	Phường Minh Xuân	1	Văn hoá - Xã hội (Phụ trách lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội)	Đại học trở lên, các ngành: Lao động - xã hội; công tác xã hội; Xã hội học; dịch vụ xã hội; Bảo hiểm; Quản trị nhân lực; Quản lý lao động tiền lương và bảo trợ xã hội.	
		1	Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường (Phụ trách lĩnh vực nông nghiệp, xây dựng, giao thông, đô thị)	Đại học trở lên, các ngành: Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản và thú y; Công nghệ sinh học; Sinh học ứng dụng; Kiến trúc; Kỹ thuật xây dựng; Kỹ thuật xây dựng công trình công giao thông; Công nghệ kỹ thuật xây dựng; Xây dựng cầu đường; Xây dựng công trình; Xây dựng dân dụng và công nghiệp; Kỹ thuật xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng; Công nghệ kỹ thuật công trình giao thông; Công trình thủy lợi; Quy hoạch vùng và đô thị; Quản lý đô thị và công trình; Quản lý công trình đô thị; Quản lý giao thông đô thị.	
5	Phường Hưng Thành	2	Tư pháp - hộ tịch	Đại học trở lên ngành Luật và đã được bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch; có chữ viết rõ ràng và trình độ tin học phù hợp theo yêu cầu công việc.	
6	Phường Ý La	1	Công chức Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự	Trung cấp trở lên, Ngành quân sự cơ sở.	
7	Phường Nông Tiến	1	Văn hoá - Xã hội (Phụ trách lĩnh vực lao động thương binh và xã hội)	Đại học trở lên, các ngành: Công tác xã hội; Xã hội học; Dịch vụ xã hội; Bảo hiểm; Quản trị nhân lực; Quản lý lao động tiền lương và bảo trợ xã hội.	